

Số: /HD-TCHC  
(V/v Hướng dẫn xét TĐKT 2012  
và Đăng ký thi đua năm 2013)

Sóc Trăng ngày 17 tháng 12 năm 2012

**Kính gọi: BGD, các Phòng, Xí nghiệp, Đội Trục thuộc công ty.**

Căn cứ luật thi đua khen thưởng, ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng, ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua khen thưởng và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật thi đua khen thưởng;

Căn cứ Nghị định 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 42/2010/NĐ-CP;

Để tổng kết phong trào thi đua khen thưởng năm 2012. Phát huy thành tích, khen thưởng kịp thời cho các tập thể và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 của công ty .

Nhằm triển khai tốt công tác thi đua khen thưởng của công ty, làm tiền đề phong trào thi đua cho năm 2013, Phòng tổ chức hành chính – Nhân sự công ty hướng dẫn hồ sơ, thủ tục, báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng năm 2012 và đăng ký thi đua năm 2013 như sau:

**I/ TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG:**

**A. Danh hiệu:**

**1. Lao động tiên tiến:**

1. Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân làm việc trong các cơ quan, đơn vị đạt 4 tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Thi đua, khen thưởng được xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.

2. Người lao động ở các cơ sở kinh tế, xã viên hợp tác xã nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các lĩnh vực khác, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động sản xuất, hoạt động xã hội và lao động có năng suất cao thì đơn vị trực tiếp quản lý xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.

**2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và điểm b khoản 2 mục I Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được xét tặng hàng năm cho cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được lựa chọn trong số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và cá nhân đó phải có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng khoa học công nghệ mới để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác.

2. Cá nhân có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng khoa học công nghệ mới phải là người chủ trì trực tiếp và được Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở công nhận.

3. Hội đồng xét duyệt sáng kiến cấp cơ sở do thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ quản lý chuyên môn, kỹ thuật, có năng lực đánh giá, thẩm định các sáng kiến cải tiến hoặc các giải pháp, đề tài trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

### **3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh**

1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh được xét tặng hàng năm cho các cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc, lựa chọn trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

b) Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với toàn ngành hoặc toàn tỉnh.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp tỉnh xét duyệt, công nhận và phải đảm bảo 5 điều kiện sau:

a) Tên đề tài sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới hoặc giải pháp công tác hiệu quả cao;

b) Thời gian thực hiện đề tài;

c) Quá trình hoạt động và áp dụng thực hiện đề tài;

d) Hiệu quả của những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học kỹ thuật xuất sắc, đem lại hiệu quả kinh tế và ý nghĩa chính trị, xã hội nhất định đối với đơn vị, địa phương;

e) Mức độ ảnh hưởng, phạm vi áp dụng đề tài.

#### **4. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc**

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và điểm c khoản 2 mục I Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét tặng hàng năm cho cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được lựa chọn trong số những cá nhân 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (cá nhân đó phải có 06 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở).

2. Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có phạm vi ảnh hưởng rộng đối với toàn quốc, được Hội đồng xét duyệt sáng kiến tỉnh chấm điểm và trình thông qua Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh xem xét, bỏ phiếu kín.

#### **5. Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc**

Các danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc được thực hiện theo quy định tại các Điều 27 và Điều 28 của Luật Thi đua, Khen thưởng và theo các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

#### **6. Cờ thi đua của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Phạm vi xét tặng

Cờ thi đua của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng hàng năm cho các đơn vị thuộc cụm hoặc khối thi đua các ngành, các địa phương, cụ thể như sau:

Đơn vị dẫn đầu các cụm, khối thi đua của tỉnh (Cờ hạng I, II và III);

2. Tiêu chuẩn xét tặng

Việc xét tặng Cờ thi đua của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện trên cơ sở tổng kết phong trào thi đua hàng năm của đơn vị, địa phương có tổ chức chia cụm, khối thi đua, có ký kết giao ước thi đua, có xây dựng quy chế hoạt động bình xét, chấm điểm thi đua, để chọn ra đơn vị dẫn đầu cụm, khối thi đua. Các đơn vị được suy tôn đề nghị tặng Cờ thi đua của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải đạt

các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 của Luật Thi đua, Khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong tỉnh;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể, đơn vị khác trong tỉnh học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

d) Tổ chức Đảng đạt trong sạch, vững mạnh, Công đoàn, Đoàn Thanh niên đạt vững mạnh.

### **7. Cờ thi đua của Chính phủ**

Cờ thi đua của Chính phủ thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và điểm d khoản 2 mục I Thông tư số 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ. Cụ thể là tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong các cụm, khối thi đua của tỉnh, tiêu biểu cho các đơn vị, địa phương trong tỉnh học tập, đi đầu trong việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và các tệ nạn xã hội khác.

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh xem xét chọn số lượng đơn vị, địa phương được xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ không quá 20% tổng số những tập thể được xét tặng Cờ thi đua của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **B. Khen thưởng:**

#### **1/ Giấy khen Công ty xét tặng cho cá nhân, tập thể :**

##### **a/ Cá nhân**

- Đạt lao động tiên tiến trong năm 2012;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và nghĩa vụ công dân;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách đường lối của Đảng, Pháp luật của nhà nước;
- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, giáo dục gia đình và người thân thực hiện đúng pháp luật; (Điều 75 luật TĐKT)

##### **b/ Giấy khen Công ty xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:**

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt tập thể lao động tiên tiến;

- Nội bộ đoàn kết tốt thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở tổ chức tốt các phong trào thi đua;
- Chăm lo đời sống tinh thần vật chất trong tập thể; Thực hành tiết kiệm;
- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể; (Điều 75 luật TĐKT).

**2/ Bằng khen Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh xét tặng cho cá nhân, tập thể có thành tích sau:** (Điều 72 luật TĐKT)

a/ Cá nhân:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và nghĩa vụ công dân;
- Có phẩm chất đạo đức tốt; Đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương chính sách của Đảng Pháp luật của nhà nước;
- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;
- Có từ 2 đến 3 năm liên tục đạt chiến sĩ thi đua cơ sở trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao

( Không xét cho đối tượng đã được tặng bằng khen năm 2011 )

b/ Bằng khen Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh xét tặng cho *tập thể*:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt qui chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua;
- Bảo đảm đời sống vật chất tinh thần trong tập thể; Thực hành tiết kiệm;
- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;
- Tổ chức Đảng, Đoàn thể trong sạch vững mạnh;
- đạt 02 lần liên tục danh hiệu “Tập thể lao động Xuất sắc”

**3/ Bằng khen chính phủ** ( điều 71 luật thi đua khen thưởng như sau):

**a/ cá nhân :**

- Xét tặng cho những cá nhân xuất sắc trong số cá nhân Đã được tặng bằng khen cấp tỉnh , đạt CSTĐCS liên tục 05 năm trở lên.
- Có thành tích xuất sắc đột xuất .

**b/ Tập thể :**

- Xét tặng cho những tập thể xuất sắc trong số những tập thể Đã được tặng bằng khen cấp tỉnh, Đạt “Tập thể lao động xuất sắc” liên tục từ 3 năm trở lên .

**II/ ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP PHẢI VIẾT THÀNH TÍCH:**

- 1/ Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, Bằng khen chính phủ, bằng khen tỉnh cho tập thể** (Thực hiện theo mẫu 1)

**2/ Danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở**, nêu tóm tắt nội dung Sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp công tác, hoạt áp dụng công nghệ mới để tăng năng xuất lao động, tăng hiệu quả công tác. Nội dung gồm:

- Tên đề tài: (sáng kiến trong 01 năm)
- Nội dung thực hiện: Quá trình hoạt động để áp dụng Sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp công tác, hoạt áp dụng công nghệ mới để tăng năng xuất lao động, tăng hiệu quả công tác.
- Kết quả thực hiện và tầm ảnh hưởng của sáng kiến nêu trên.

**3/ Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh** (*Viết thành tích theo mẫu số 2*)

- Tên đề tài: (sáng kiến viết trong 3 năm) ( viết riêng 01 bảng )
- Nội dung thực hiện: Quá trình hoạt động để áp dụng Sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp công tác, hoạt áp dụng công nghệ mới để tăng năng xuất lao động, tăng hiệu quả công tác của 3 năm.
- Kết quả thực hiện và tầm ảnh hưởng của sáng kiến nêu trên.

Chú ý: Nên lựa chọn cá nhân trong số những cá nhân tiêu biểu, xuất sắc có sáng kiến thiết thực viết, nói để mọi người làm theo. **Chỉ xét cho đối tượng đã đăng ký đề tài sáng kiến từ đầu năm 2012.**

### **III. NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ TỶ LỆ, CƠ CẤU XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**Những trường hợp không xét thi đua, khen thưởng theo Điều 18 QĐ 17/2012/QĐ-UBND VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY.**

1. Tập thể, cá nhân không đăng ký thi đua;
2. Công chức, viên chức, người lao động mới tuyển dụng dưới 12 tháng;
3. Cơ quan, đơn vị mới thành lập, thời gian hoạt động chưa đủ một năm (dưới 12 tháng);
4. Trong một năm nếu nghỉ việc trên 40 ngày làm việc trở lên (trừ trường hợp nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, những người trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế);
5. Những tập thể, cá nhân bị xử phạt hành chính, đang xem xét xử lý kỷ luật hoặc bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
6. Đơn vị, Doanh nghiệp có lãnh đạo chủ chốt bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì không xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng cho tập thể đơn vị

nhưng tập thể nhỏ trong đơn vị vẫn được tham gia xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

**Xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với những trường hợp được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, chuyển công tác theo Điều 19 QĐ 17/2012/QĐ-UBND.**

1. Các trường hợp đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (có giấy xác nhận) thì kết hợp với thời gian công tác ở cơ quan, đơn vị để Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cơ quan, đơn vị bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến.

2. Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp danh hiệu Lao động tiên tiến, để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác.

3. Đối với cá nhân chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên).

**Tỷ lệ, cơ cấu xét thi đua, khen thưởng thường xuyên (khen thưởng tổng kết năm) theo Điều 20 QĐ 17/2012/QĐ-UBND.**

1. Tỷ lệ xét danh hiệu thi đua

a) Danh hiệu Lao động tiên tiến: các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào thực tế phong trào thi đua, kết quả hoàn thành nhiệm vụ và quỹ khen thưởng để xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị, địa phương mình cho phù hợp, nhưng tối đa không quá 80% tổng số cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị, địa phương;

b) Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến: các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào thực tế phong trào thi đua, kết quả hoàn thành nhiệm vụ và quỹ khen thưởng để xét tặng danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến cho các tập thể thuộc đơn vị, địa phương mình cho phù hợp; nhưng tối đa không quá 80% tổng số tập thể có trong đơn vị, địa phương;

c) Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc: không quá 50% tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến;

d) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở: các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào thực tế phong trào thi đua, kết quả hoàn thành nhiệm vụ, số lượng danh hiệu

Lao động tiên tiến và chất lượng những đề tài, sáng kiến của các cá nhân được ứng dụng và thật sự mang lại hiệu quả cao cho đơn vị để xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở nhưng tối đa không quá 50% tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến có trong cơ quan, đơn vị, địa phương;

e) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: không quá 25% số cá nhân 03 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và chỉ lựa chọn những cá nhân thật sự tiêu biểu xuất sắc.

## 2. Tỷ lệ xét khen thưởng

### a) Giấy khen:

Do các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào thực tế phong trào thi đua, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và quỹ thi đua, khen thưởng được trích lập để xét tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân trong đơn vị cho phù hợp, nhưng mức khen tối đa không quá 80% tổng số đơn vị, tập thể và tổng số cán bộ, công nhân viên trong đơn vị và địa phương.

### b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Đối với cá nhân: Không quá 40% số cá nhân 02 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở;

- Đối với tập thể: Không quá 40% số tập thể 02 năm liên tục đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

3. Khi tính tỷ lệ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, nếu có số lẻ từ 0,1 trở lên thì được làm tròn thành 01 (một); Nếu cơ quan, đơn vị có 01 tập thể thì không khống chế tỷ lệ

Đề nghị các Phòng, Xí nghiệp, Đội tiến hành bình xét khen thưởng năm 2012 cho CB CNVC thuộc Phòng Xí nghiệp, Đội mình theo hướng dẫn, xét đúng đối tượng, đúng thành tích, tạo động lực cho phong trào thi đua chung của công ty. Biên bản xét thi đua gửi về phòng tổ chức hành chính – nhân sự vào ngày 28/12/2012 để tổng hợp và trình chủ tịch hội đồng thi đua, khen thưởng công ty tổ chức họp xét kịp thời trong năm 2012.

Cần biết thêm thông tin xin liên hệ Đ/c Ngân phòng TCHC-NS để được giải đáp.